TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-DS	Yên Thành, ngày 17 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST- DS ngày 20 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp yêu cầu chia thừa kế quyền sử dụng đất theo pháp luật".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Thái Văn Đ, sinh năm 1956.

Trú tại: xóm 9, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

+ Người đại diện theo ủy quyền của ông Thái Văn Đ: Chị Thái Thị Thùy D, sinh ngày 20/01/1985; Trú tại: xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: + Ông Thái Văn Ư, sinh năm 1950

Trú tại: xóm 10, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

+ Bà Thái Thị M, sinh năm 1959.

Trú tại: xóm 1(xóm 10 cũ), xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

+ Ông Thái Văn H, sinh năm 1963.

Trú tại: xóm 9, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

+ Bà Thái Thị H, sinh năm 1965.

Trú tại : xóm 1,(xóm 10 cũ), xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

+/ Người đại diện theo ủy quyền của bà Thái Thị H: Ông Lê Hữu T, sinh năm 1963: Trú tại : xóm 1 (xóm 10 cũ), xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chia thửa đất số:182, diện tích 1169m^2; Địa chỉ thửa đất: xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An đã được UBND huyện Y cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành E0304041 ngày 12/4/1995 mang tên bà Thái Thị

Ư(Nguyễn Thị H). Theo hồ sơ kỷ thuật đất năm 2003 có số thửa: 274; Diện tích 1173m^2 thuộc tờ bản đồ số 11- xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Thửa đất được đo thực tế hiện nay là 1.099m^2 trị giá 100.455.000đ(Một trăm triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) trong đó có 200m^2 đất ở x 300.000đ/m^2 = 60.000.000 đồng; 899 m^2 đất trồng cây lâu năm x 45.000đ/m^2 = 40.455.000 đồng do bà Thái Thị Ư(Nguyễn Thị H) chết để lại như sau:

***** Giao cho ông Thái Văn Đ được quyền sử dụng 654m^2 đất có giá trị là 60.030.000đ(Sáu mươi triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng), gồm có 120m^2 diện tích đất ở x 300.000đ/m^2 = 36.000.000 đồng; 534m^2 đất trồng cây lâu năm x 45.000đ/m^2 = 24.030.000 đồng. Trong đó ông Thái Văn Đ được hưởng phần thừa kế là 218 m^2 và 436 m^2 là phần thừa kế của bà Thái Thị M và bà Thái Thị H tặng cho riêng ông Thái Văn Đ được quyền sử dụng, cụ thể có các các cạnh như sau:

- Cạnh phía Đông giáp phần đất thừa kế của ông Thái Văn Ư dài 31,38 m^2

- Cạnh phía Tây giáp thửa đất số: 245(đất gia đình bà Nguyễn Thị N) dài 26,33m.

- Cạnh phía Bắc giáp thửa số: 224(đất gia đình ông Thái Bá B) và thửa đất số :225(đất gia đình ông Lê Văn L) dài 22,99 m được chia làm 02 đoạn (đoạn dài 6,65m giáp đất gia đình ông Thái Bá B; đoạn dài 16,34m giáp đất gia đình ông Lê Văn L).

- Cạnh phía Nam giáp đường bê tông xóm dài 23,17m được chia làm 2 đoạn (Đoạn dài 15,05m, đoạn dài 8,12m).

***** Giao cho ông Thái Văn Ư được quyền sử dụng phần diện tích đất thừa kế là 218m^2 đất trị giá 20.010.000 đồng, trong đó có 40m^2 đất ở x 300.000đ/m^2 = 12.000.000 đồng và 178 m^2 đất trồng cây lâu năm x 45.000đ/m^2 = 8.010.000 đồng có các cạnh như sau:

- Cạnh phía Đông giáp phần đất thừa kế của ông Thái Văn H dài 27,25m.

- Cạnh phía Tây giáp đất thừa kế ông Thái Văn Đ được chia dài 31,38m.

- Cạnh phía Nam giáp đường bê tông của xóm dài 8,19m.

- Cạnh phía Bắc giáp thửa đất số: 225, đất gia ông Lê Văn L dài 13.67m được chia thành 03 đoạn gấp khúc (đoạn dài 6,71m, đoạn dài 6,10m; đoạn dài 0,86m).

***** Giao cho ông Thái Văn H được quyền sử dụng phần diện tích đất thừa kế là 227m^2 trị giá 20.415.000 đồng trong đó 40m^2 đất ở x 300.000đ/m^2 = 12.000.000 đồng và 187m^2 đất trồng cây lâu năm x 45.000đ/m^2 = 8.415.000 đồng có các cạnh như sau:

- Cạnh phía Đông giáp thửa đất số:275(đất gia đình ông Cao Văn H) dài 27,32m được chia làm 5 đoạn gấp khúc (đoạn dài 14,37m; đoạn dài 5,20m; đoạn dài 1,94m; đoạn dài 1,89m và đoạn dài 4,92m.

- Cạnh phía Tây giáp phần đất thừa kế ông Thái Văn Ư được chia dài 31,38m.

- Cạnh phía Nam giáp đường bê tông của xóm dài 10,37m được chia thanh hai đoạn gấp khúc(Đoạn dài 4,65m; đoạn dài 5,81m).

- Cạnh phía Bắc giáp thửa đất số: 225 đất gia đình ông Lê Văn L dài 8,41m.

Thể hiện sơ đồ dưới đây:

Ông Thái Văn Đ, ông Thái Văn Ư, ông Thái Văn H có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan hành chính để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật về đất đai.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Thái Văn Đ, ông Thái Văn Ư theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Thái Văn H phải nộp 510.000đ(Năm trăm, mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
-VKSND tỉnh Nghệ An
-TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã L, huyện Y